

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã/phường Thượng Tân

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 18Huyện, Quận Tân UyênQuyển 01Tỉnh, Thành phố Sông Bé

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN KHOA TỬ BÌ Nam hay Nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 16 - 11 - 1974 (ngày mười sáu tháng mười một
năm một ngàn chín trăm bảy mươi tư)
Nơi sinh xã Bình Sơn (Bình Hòa)
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trần Thị Xiem</u>	<u>Nguyễn Văn Lộc</u>
Tuổi	<u>1943</u>	<u>1934</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt nam</u>	<u>Việt nam</u>
Nghề nghiệp	<u>lâm sàng</u>	<u>chết</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp 5, xã Thượng Tân</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần Thị Xiem, 1943, Ấp 5 xã Thượng Tân, Tân Uyên Sông Bé
Số giấy chứng minh nhân dân: 280.231.851

Đăng ký ngày 23 tháng 11 năm 1977

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Chữ Tịch

XiemTrần Thị XiemXá ký: Đoàn Quang Trung

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 04 năm 1989

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

T/M UBND xã Thượng TânNguyễn Hoàng Hiệp

KHAI SANH

Số hiệu

Tên, họ ấu nhi: Nguyễn Văn Thành

Phái: Nam

Sanh: Ngày sáu tháng mười hai năm một nghìn chín trăm năm mươi chín (06.12.1959)

Tại: Xã Nam-Thập, Quận Đông-Giang, TP-thị SÀI-GON.

Cha: Nguyễn Văn Phán

(Tên, họ)

Tuổi: 27 tuổi

Nghề: Quản nhân

Cư-trú tại: Đi-11 Hàng-chính 4.K.Đ.C.4.Đ.4

Mẹ: Nguyễn Thị Quý

(Tên, họ)

Tuổi: 21 tuổi

Nghề: Đưa bán

Cư-trú tại: Trại gia-dinh binh-dã Trung-tiên 4.

Vợ: Vợ chính

(Chánh hay thứ)

Người khai: Nguyễn Văn Phán

(Tên, họ)

Tuổi: 27 tuổi

Nghề: Quản nhân

Cư-trú tại: Đi-11 Hàng-chính 4.K.Đ.C.4.Đ.4

Ngày khai: Ngày sáu tháng mười hai năm một nghìn chín trăm năm mươi chín.

Người chứng thứ nhất: Nguyễn Văn Loan

(Tên, họ)

Tuổi: 28 tuổi

Nghề: Quản nhân

Cư-trú tại: Đi-11 Hàng-chính 4.K.Đ.C.4.Đ.4

Người chứng thứ nhì: Nguyễn Trí Lưu

(Tên, họ)

Tuổi: 27 tuổi

Nghề: Quản nhân

Cư-trú tại: Đi-11 Hàng-chính 4.K.Đ.C.4.Đ.4

Lập tại xã Nam - Thập, ngày 10 tháng 12 năm 19 59

Người khai,

Hộ - lại,

Nhân - chứng

Nguyễn Văn Phán

Nguyễn Văn Loan

Nguyễn Trí Lưu

Trần Văn Xín

12/12/1959

T. T. THỊ-TRƯỞNG
Chức vụ: Hàng-chính

NGUYỄN VĂN XÍN

VÕ VĂN TRIỆM

SỐ XÃ AN CHỨNG

BIÊN HÒA NGÀY 14/04/1960

DÔNG CHỨNG VIÊN

Nhà sách MINH - TÂN 129 Đại - Lộ - Lập Ba - Nẵng

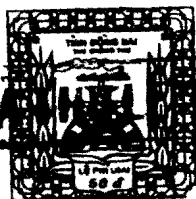
Thư Viện

ST

TRANG SỔ

HỮU TỰ

LÊ PH



MIỄN LỆ PH
VI-DANG



P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

---*---

Ngày 12 Tháng 08 Năm 1989

Kính gửi : Mrs. Lê Thị Dung.

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày 09/11/88.

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thịnh tình đó, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diễn tiến điều hòa để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo đôn phụng được
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tích cực tu lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tranh đề cập
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thư,

Khúc Minh Thở

HỒ SƠ TÊN:

Lê Thị Dung

) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÌNH KẼM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

) Hồ sơ báo trở (☐ IV#, (☐ LOI, (☐ Exit visa, (☐ I-171, (☐ GIẤY RA TRẠI

) Giấy nô tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...

Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...

) Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)

) Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ
huy chương v.v...

CÁC THỦ KHÁC:

Giấy C.A. làm việc NHAD

Đồng-Nai ngày

Tháng 04 Năm 1989

Thưa Bà KHUỐC-MINH-THƯ,

Nhận được hồi âm của Bà tôi và gia đình vui mừng rơi nước mắt. Dù sự việc chưa hình thành tôi xin muốn và cảm tạ ơn bà đã chiếu cố đến chúng tôi, những con người đặt hết niềm tin và hy vọng trong đôi cánh tay bà chờ đợi một ngày sẽ được sống ở một đất nước tự do nhân bản.

Theo yêu cầu của Hội tôi xin gửi toàn bộ hồ sơ đính kèm mỗi thứ Hai (2) Bản. Tuy nhiên có 04 trường hợp tôi xin trình bày thêm cùng Bà mong Bà thông cảm :

1./ Chồng hiện tại của tôi là NGUYỄN-VAN-THÀNH vì sống tác tại Thành-Phố HỒ-Chí-Minh nên vẫn giữ Hộ-Khẩu tại gia đình cha mẹ ở TP/HCM.

2./ Con tôi là PHAN-THIÊN-LĂNG, Hộ-Khẩu tại cơ quan Nhà Thiệu-Nhi Tỉnh Đồng-Nai.

3./ Con nuôi tôi là NGUYỄN-KHOA-TỬ-BI, được Công-An địa phương xác nhận có cư trú cùng với gia đình tôi mười bốn năm nay nhưng Hộ-Khẩu chưa nhập được vì rất khó khăn cho gia đình tôi trong việc xin bắt cứ một thứ giấy tờ gì.

4./ Giấy Chứng-Nhận tôi làm cho Cơ-Quan USAID đã thất lạc năm 1975 khi Giải-Phóng đến. Tôi xin Bà đã thương thí thương cho trót. Ở bên ấy Bà để biết địa chỉ USAID hiện nằm ở đâu để yêu cầu cơ quan này cấp dùm cho tôi một Giấy Chứng-Nhận vì tôi là nhân-viên chính-thức và có làm thẻ nhân viên :

USAID

HEAD QUATER OF REGION III

Nghành làm việc

RURAL ELECTRIC COOPERATIVE

Thời gian từ

04/1967 đến năm 1969

Một mặt ở bên này tôi cũng rảo tìm hiểu địa chỉ viết thư xin cơ quan USAID cấp cho Giấy Chứng Nhận gửi thẳng đến địa chỉ của Bà.

Thưa Bà Khuốc-Minh-Thu,

Bà đã vượt lên cao nỗi đau khổ riêng tư, với tấm lòng từ thiện bà đã cứu giúp những hoàn cảnh con người đã sống trong vô vọng mười bốn năm dài còn biết hy vọng một ngày mai trời lại sáng.

Kính chúc Bà dồi dào sức khỏe

Kính chào Bà

Kính thư,


Lê Thị Dung

11 QUOC-LO I - K4 - TRUNG-DUNG
BIEN-HOA - DONG-NAI

To : THE USAID HEADQUARTER

Request to be issued Certification paper

My full name : LE-THI-DUNG

Date of birth : 12, 15/1948

Permanent residence : No 11 QUOC-LO I -K4- P. TRUNG-DUNG
BIEN-HOA CITY - DONG-NAI PROVINCE- VIET-NAM

Respectfully submit to your lofty office my case as below:

In August 1988, I wrote a letter to Mrs KHUC-MINH-THO requesting to be helped registering for immigration to the UNITED STATES under the arrangement of the Orderly departure Program Office.

I was announced that this humanitarian program grants to the employees who had worked for the US Government during the Viet-Nam war. I was asked to offer my certification paper from your office.

So, I earnestly request your office to issue a certification paper for me in order to make application for the above purpose :

Here is my information :

Name	: LE-THI-DUNG
Name of office	: USAID
Unit	: HEAD QUARTER OF REGION III
Duty	: RURAL ELECTRIC COOPERATIVE
Date	: From April 1964 to 1969

Please send this certification paper for me and a copy to Mrs KHUC-MINH-THO - Box 5425 Arlington Va 22205-0625
USA

Last of all, I express my everlasting gratitude.

Respectfully Yours.



LE THI-DUNG

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Tân Phú

QĐ số

Huyện, Quận Đống Đa

Ngày 12/4/2007

Tỉnh, Thành phố Hà Nội

Số 209

Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Nguyễn Văn Sơn

Đỗ Thị Dung

Bí danh

Sinh ngày tháng 12/7

1948

năm hay tuổi

Dân tộc Khmer

Khmer

Quốc tịch Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp Đang đi học

Đang đi học

Nơi đăng ký Ấp Lũy xã Tân Văn

nhân khẩu Xã Tân Văn

Phường Cầu Giấy

thường trú Phường Cầu Giấy

Phường Cầu Giấy

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 12 tháng 4 năm 2007

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND

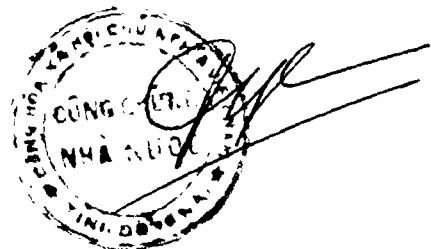
Nguyễn Văn Sơn
Đỗ Thị Dung



SÁO Y BẢN CHÍNH

ĐIỀU 6 4 HS 89
CỘNG HÒA VIỆT NAM

QU. 01	SS	2
QU. 01	SS	152
SỐ QU. 01	SS	25
TR. 01	SS	50



Phụ lục 1/2/89

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lính gọi: Đơn công an nhân dân
Phường Trưng Bưởi

Tôi ký tên dưới đây là: Lê Thị Dung
sinh năm 1948 công nhân viên SỞ Điện Lực
Hà Nội. Hiện cư ngụ tại Số 11 Quốc lộ 1 Phường
Trưng Bưởi Thành phố Điện Biên Phủ
Lính Định quy đơn một việc như sau:
Gia đình tôi có em Nguyễn Khoa Tài
sinh ngày 16.11.1974 tại xã Bình Phước Điện Biên
là con em Nguyễn Văn Lộc sinh năm 1934
(đã chết) và Bà Trần Thị Xiêm sinh năm 1943
Hiện sống ở xã Thượng Sơn. Số 9 Phố Bà Trần
Thị Xiêm rất nghèo lại đau ốm không nuôi nổi con,
nên đã cho em Nguyễn Khoa Tài đi làm con
mướn tại tư thưng 05/1975 và hiện nay em
đang học lớp 3 Trường phố Thượng Sơn
Bản Hùng Đạo.

Xin quý đơn chúng nhân cho em
Nguyễn Khoa Tài đã sống tại Số 11
Quốc lộ 1 Phường Trưng Bưởi Thành phố
Điện Biên Phủ từ ngày 05/1975
để tiện việc cho em học hành và thi cử

Lính xin quý đơn nhân nơi đây
long biết ơn chân thành của tôi.

Xoá. Đơn gọi ngày 04.04.1989.

Nguyễn Khoa Tài là con của Lý Thị Linh Đơn.

Tư tại địa phương. Theo học tại Trường

HTS. Trần Hưng Đạo. Lê Thị Dung.



TH. CÔNG AN PHƯỜNG

Trần Văn Ngọc

SAC & SĨN QUÂN
HÀNG 10/11/1983
GẮT VÀO TÊN

...	2
...	17
...	6
...	27



Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHÔNG THAY ĐỔI KHÁC

ĐÃ KIỂM TRA

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số 120.696⁰

Họ và Tên chỗ họ: LE THI DINH

Số nhà: 11 Ngõ (hẻm): Khu 3

Đường phố: Ruộng Lơ I Đua CAND Trung ương

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: Biên Hòa

Tỉnh, thành phố: Đồng Nai

Ngày 15 tháng 7 năm 1988

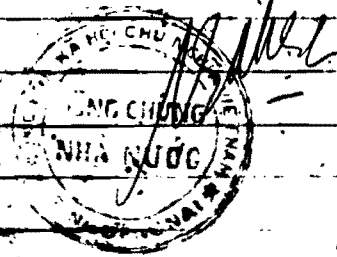
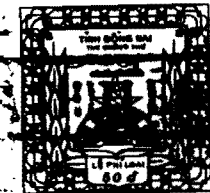
Trưởng Công An

(Ký và đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Le Văn...

NHÂN KHUẨN THƯỜNG TRÚC TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm nhận đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày, tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
01	Lê Thị Dung	1948	nữ	Chợ họ	Công nhân	176768219	15-10-76		
02	Lê Thị Ngàn	1951	nữ	em	T. nhà		15-10-76		
03	Lê Thị Phan	1955	nữ	con	Kỹ thuật		2-7-85		
04	Nguyễn Khánh Thuận	1915	nam	Em	Cơ nhỡ		2-7-85		
05	Lê Văn Hiến Lương	1958	nam	2m	Thợ máy	170948566	20-2-86		
06	Phan Cà Dao	1960	nam	em	Công nhân	170785866	23-3-88		
SỞ Y DÂN CHÍNH DIỄN NGÃ N. 5. h. 10/8 CÔNG CHỨC VIỆC.  Huyện Tân Luận DUYÊN SỔ QUẢN TRỊ SỔ SỐ THU LẬP THU LẬP H 									

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~2222222222~~

Họ tên **LÊ THỊ DUNG**

Sinh ngày **15-12-1948**

Nguyên quán **Biên hòa**

Đồng Nai.

Nơi thường trú **11, K4**

Trung dũng, B. hòa, B.N.

SÀO Y BẢN CHÍNH

QUYỀN SỐ

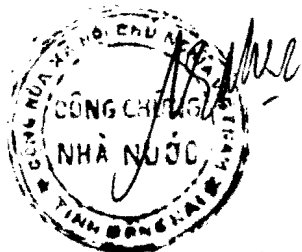
LƯU TRỮ SỐ

SỐ THỦ TỤC

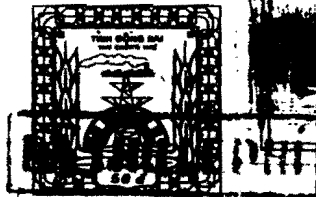
THU LỆ PHÍ

BIẾT HÓA NGÀY 21/11/80

CÔNG ĐỒNG VIỆN



Nguyễn Văn Lưu



Dân tộc:		Kinh	Tôn giáo:	Không
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH		Sẹo chàm 1cm dưới sau mep phải		
Ngày 7 năm 1984		TRƯỞNG TÝ CÔNG AN		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHẤY CÔNG NHẬN NHÂN DÂN

Số: ~~XXXXXXXXXXXX~~

Họ tên **LÊ THỊ DANH**

Sinh ngày **29-8-1955**

Nguồn gốc **Biên hòa,**

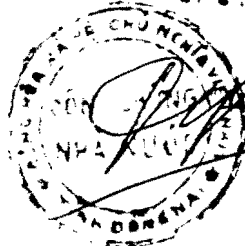
Đồng Nai.

Nơi thường trú **416 Hậu Giang**
Quận 6, TP. Hồ Chí Minh

S. O. Y. B. A. N. C. H. I. N. H.

6.4.1985

C. O. N. G. S. O. N. H. A. N. H.



Đ. A.



Dân tộc: kinh		Tôn giáo: không	
	M. O. C. H. I. N. H. A. N. H.	D. I. E. U. K. I. E. N. G. H. O. A. C. H. I. N. H. A. N. H.	
		S. e. o. a. m. C. 0.8cm tr. u. e. c. d. a. u. m. a. t. p. h. a. i.	
	M. O. C. H. I. N. H. A. N. H.	A. m. 01 th. a. n. g. 9 n. a. m. 1984 H. O. A. C. H. I. N. H. A. N. H. T. R. U. O. N. G. T. Y. C. O. N. G. A. N.  H. a. n. h. V. a. n.	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **370348566**

Họ tên

LÊ VĂN HIỂN LƯƠNG

Sinh ngày **7-3-1958**

Nguyên quán **Thanh phố**

Biên hòa

Nơi thường trú **11, Kù**

Trung dũng, B. Hòa, D. Nai



SÀO Y BẢN CHÍNH

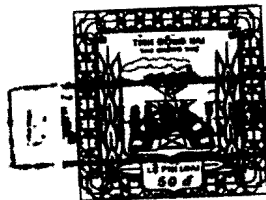
Diễn hồi ngày 5/1/1966
ÔNG CHỦNG VIÊN



Nguyễn Văn Sơn

Họ tên: 21
Số trang: 1/1
Số chủ tịch: 41
Thư lập: 97

Dân tộc: <u>Việt</u>		Tôn giáo: <u>Không</u>	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sọc ngang, lồi trên sau đầu ngón phải	
		Ngày 10/1/1966 TRƯỞNG TY CÔNG AN	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **278782838**

Họ tên **PHAN THIÊN LĂNG**

Sinh ngày **24-10-1967**

Nguyên quán **Biển Hòa**
Đông Nai.

Nơi thường trú **11, Kù**
Trưng Bông, B. Hòa, Đ. N.

SÁO Y BẢN CHÍNH

Ngày 6/9/1989

ĐANG TẠM VIÊN



Thị trấn Sgoc Yết

QUYỀN SỐ

2

LƯU TRỮ SỐ

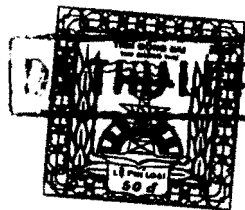
152

SỐ THỦ TỤC

29

TÊN LƯU

SD



Danh tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sọ tròn 0,4 cm C.1,5 cm trên trước đầu mày trái	
NGƯỜI TRÁI		NGƯỜI PHẢI	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270782509**

Họ tên **PHAN CA DAO**



Sinh ngày **6-8-1968**

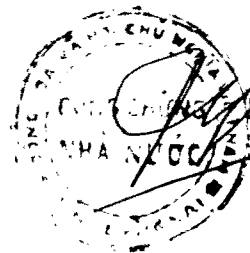
Nguyên quán **Biển hòa
Đông Nai.**

Nơi thường trú **11, K.**

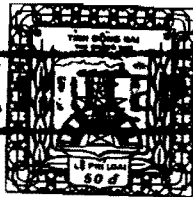
Trung dũng, B. hòa, D. N.

SAO Y BẢN CHÍNH

6-4-89



Phụ lục 1



152
24
53

Danh tính:		Kinh	Tôn giáo:	Không
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH		
		NGÓN TRỎ TRÁI	Sẹo trên 5cm. 5cm trên trước, da mảy trái	
				
		NGÓN TRỎ PHẢI	[Signature]	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~123456789~~

Họ tên **NGUYỄN VĂN THÀNH**



Sinh ngày **12/5/59**

Nguyên quán **Vĩnh Phú.**

Nơi thường trú **Thị trấn Văn Cội,
Huyện Tr. Hồ Chí Minh.**

SỐ TUYÊN CHỈNH

ĐƠN ĐƠN 6 - 4/1989



152
2
50



Dân tộc: kinh		Tôn giáo: không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC BI HÌNH	
		Sọ chân cách lộn dưới trước đầu máy phải.	
		Ngày 25 tháng 10 năm 1981	
		ĐIỀU TRƯỞNG TY CÔNG AN	



Lê Văn Thiên Lương
Ngày sinh 07.03.1958



Phan Quốc Lăng
Ngày sinh 18.04.1967



Phan Cao Sao
Ngày sinh 15.03.1968.



Nguyễn Khánh Thanh
Ngày sinh 17.06.1985.



Nguyễn Khoa Quý Phi
Ngày sinh 16.11.1974.



Nguyễn Văn Thanh
Ngày sinh 06.12.1969

1948. 12. 15. 15. 12. 1948.
1948. 12. 15. 15. 12. 1948.

1948. 12. 15. 15. 12. 1948.
1948. 12. 15. 15. 12. 1948.

1948. 12. 15. 15. 12. 1948.
1948. 12. 15. 15. 12. 1948.

1948. 12. 15. 15. 12. 1948.
1948. 12. 15. 15. 12. 1948.



Li Wei Dung
Regain ntw 15.12.1948

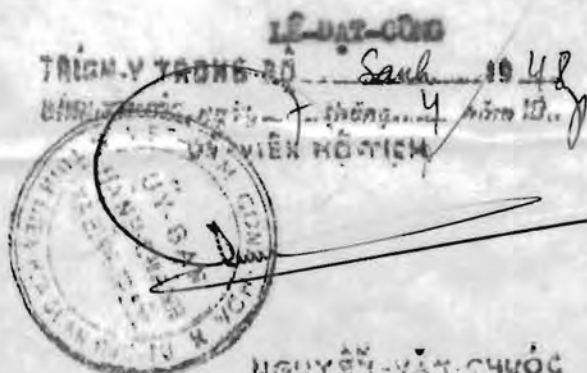


Li Wei Danu
Regain ntw 29.08.1955

KHAI - SANH

TÊN HỌ ẤU-NHI LÊ-THỊ-DUNG
 Phái Féminin
 Sinh 15 Décembre 1948 à 2200
 (Ngày, tháng, năm)
 Tại Maternité du chef lieu
 Cha LÊ-DẠT-CÔNG
 (Tên, họ)
 Tuổi -
 Nghề-nghiep Interprète 22e RIC
 Cư - trú tại Bình Trước Kiên Hòa
 Mẹ ĐIỂM-THỊ-LIỀU
 (Tên, họ)
 Tuổi -
 Nghề-nghiep Hômagère
 Cư - trú tại Bình Trước Kiên Hòa
 Vợ chánh hay thứ Premier rang
 Người khai LÊ-DẠT-CÔNG
 (Tên, họ)
 Tuổi 23 ans
 Nghề-nghiep Interprète 22e RIC
 Cư - trú tại Bình Trước Kiên Hòa
 Ngày khai -
 Người chứng thứ nhất NGUYỄN-THỊ-NGHIÊM
 (Tên, họ)
 Tuổi 23 ans
 Nghề-nghiep Sage femme
 Cư - trú tại Bình Trước
 Người chứng thứ nhì PHẠM-THỊ-KỲ
 (Tên, họ)
 Tuổi 43 ans
 Nghề-nghiep Sage Femme
 Cư - trú tại Bình Trước

Làm tại Xã Bình Trước, ngày 15 Décembre năm 19 48
 NGƯỜI KHAI, LÊ-DẠT-CÔNG HỘ - LẠI, PHẠM VĂN THANH NHẬN CHỨNG, NGUYỄN-THỊ-NGHIÊM
Bình Trước Kiên Hòa



PHẠM VĂN THANH
 NGUYỄN-THỊ-NGHIÊM
 PHẠM-THỊ-KỲ
 T. 55 4366 BNV/HG 28 ngày 3-8-1971
MIỄN THỊ THỰC

ĐƯA NHỎ -- L'ENFANT

Tên Lê - thi - Danh phái Nữ
 Nom
 Sinh ngày Hai mươi chín tháng Tam năm một
 ngàn chín trăm năm mươi lăm
 Né le
 Tại Bao sanh Hồng-Phước Biênhoà
 A

CON CỦA -- FILIATION

Cha Lê - dat - Công
 Le père
 Nghề Trung-uy
 Profession
 Trú tại Biênhoà
 Domicile
 Mẹ Trần - thi - Liễu
 La mère
 Nghề Vội-trợ
 Profession
 Trú tại Biênhoà
 Domicile
 Vợ (chánh hay thứ) Vợ-chánh
 Son rang de femme mariée

NGƯỜI KHAI -- LE DÉCLARANT

Lập theo lời khai của: Ly - Nhị dressé sur la déclaration:

Tên Ly - Nhị
 Nom
 Tuổi Ba mươi ba tuổi Nghề Nữ hộ sinh
 Age Bình-trước Profession
 Trú tại
 Domicile

NGƯỜI CHỨNG -- LES TÉMOINS

Trước mặt: En présence de:

Tên Nguyễn - thi - Sanh
 Nom
 Tuổi Hai mươi bốn tuổi Nghề Làm vườn
 Age Bình-trước Profession
 Trú tại
 Domicile
 Tên Nguyễn - văn - Chiêu
 Nom
 Tuổi Bốn mươi sáu tuổi Nghề Làm vườn
 Age Bình-trước Profession
 Trú tại
 Domicile

Tại Bình-trước ngày 1 tháng Chín 1956
 A le

Người khai
 Le déclarant,

Ly-Nhị

Hộ lại
 L'Officier de l'État Civil,

Phạm-văn-Thành

Chứng:
 Les témoins,

Nguyễn-thị-Sanh

Nguyễn-văn-Chiêu

Hội-Đồng Hương-Chính Thị-Xã
 ĐỒNG-THAI CHỦ-SÝ CỦA VIỆN HỘ-TỊCH
 Bình-Trước ngày 30 tháng 6 năm 1956



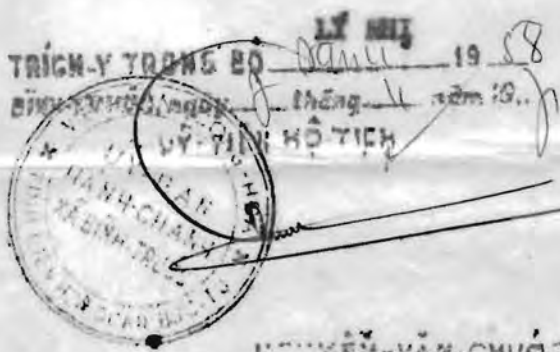
TRÍCH Y THEO BỘ Sanh 1955
 BÌNH-TRƯỚC NGÀY 30 tháng 6 1956
 UY-VIÊN HỘ-TỊCH

Liệu

KHAI - SANH

TÊN HỌ ẤU-NHI LÊ-VĂN HIỂN-LUÔNG
 Phái Nam
 Sinh ngày tháng năm dương lịch năm một ngàn chín trăm
 (Ngày, tháng, năm) năm mươi tám
 Tại Huyện Thanh Hóa
 Cha LÊ-VĂN CƯỜNG
 (Tên, họ)
 Tuổi Ba mươi ba tuổi
 Nghề-nghiep Đại lý
 Cư - trú tại Biển Hòa
 Mẹ TRẦN-THỊ-LIÊN
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi chín tuổi
 Nghề-nghiep Nội trợ
 Cư - trú tại Biển Hòa
 Vợ chánh hay thứ Vợ chánh
 Người khai LÊ NHỊ
 (Tên, họ)
 Tuổi Ba mươi sáu tuổi
 Nghề-nghiep Nhí hộ sinh
 Cư - trú tại Biển Hòa
 Ngày khai -
 Người chứng thứ nhất LÊ MINH
 (Tên, họ)
 Tuổi Ba mươi tuổi
 Nghề-nghiep Buôn bán
 Cư - trú tại Biển Trước
 Người chứng thứ nhì TRẦN-VĂN-HỮ
 (Tên, họ)
 Tuổi Hơn mười lăm tuổi
 Nghề-nghiep Làm ruộng
 Cư - trú tại Biển Trước

Làm tại Xã Biển Trước, ngày 11 năm 19 58
 NGƯỜI KHAI, LÊ NHỊ HỌ - LẠI, 8 tháng BANHÂN CHỨNG 58



PHẠM-VĂN-THÀNH

LÊ MINH
 TRẦN-VĂN-HỮ

C.V.T 56 4366 BNV/HG 29 ngày 3-8-1970

MIỄN THỊ THỰC

NGUYỄN-VĂN-CHUÔNG

Số liên: 1542

KHAI SANH

Tên, họ ấu-nhi:	PHAN - THIÊN - LĂNG
Phái:	nam
Sanh:	ngày 14 tháng 10 năm 1967
(Ngày, tháng, năm)	ngày 14 tháng 10 năm 1967
Tại:	Bình-trước Biên Hòa
Cha:	Phan Nhật Lam
(Tên, họ)	Phan Nhật Lam
Tuổi:	01 năm 10 tháng
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Bình-trước Biên Hòa
Mẹ:	Lê Thị Dung
(Tên, họ)	Lê Thị Dung
Tuổi:	01 năm 10 tháng
Nghề-nghiệp:	01 trợ
Cư-trú tại:	Bình-trước Biên Hòa
Vợ:	Vợ chính
(Chánh, hay phụ)	Chánh
Người khai:	Chao Thị Dung
(Tên, họ)	Chao Thị Dung
Tuổi:	01 năm 10 tháng
Nghề-nghiệp:	01 sinh
Cư-trú tại:	Bình-trước
Ngày khai:	ngày 14 tháng 10 năm 1967
Người chứng thứ nhất:	Lê Thanh Lăng
(Tên, họ)	Lê Thanh Lăng
Tuổi:	01 năm 10 tháng
Nghề-nghiệp:	Thương mại
Cư-trú tại:	Bình-trước
Người chứng thứ nhì:	Lê Ngọc Dung
(Tên, họ)	Lê Ngọc Dung
Tuổi:	01 năm 10 tháng
Nghề-nghiệp:	Buôn bán
Cư-trú tại:	Bình-trước

Làm tại xã Bình-trước, ngày 19 tháng 10 năm 1967

Người khai,

Hộ-lich,

Nhơn chứng,

Chao Thị Dung

Nguyễn Văn Năm

Lê Thanh Lăng

SÀO Y DẪN CHÍNH

(tự vẽ)

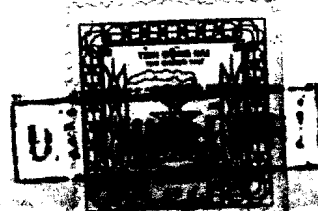
Lê Ngọc Dung

BIÊN HÒA ngày 19 tháng 10 năm 1967

CỘNG HÒA VIỆT NAM



QUYỀN SỞ: 21
 LƯU TRỮ SỞ: 178
 SỐ THỦ TỰ: 42
 TÀI LỆ PH: 07



NGUYỄN KIM SANG

KHAI-SANH

55 hiệu: 4477

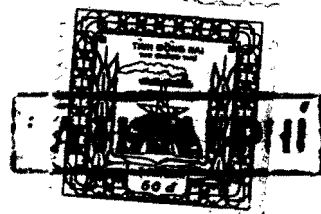
SAO Y DẪN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 5/1/1988
ĐỒNG CHỨNG VIÊN



Huỳnh Văn Lưu

QUYỀN SỞ: /
LƯU TRỮ SỞ: /
SỐ THỦ TỰ: /
THU LỆ PHI: /

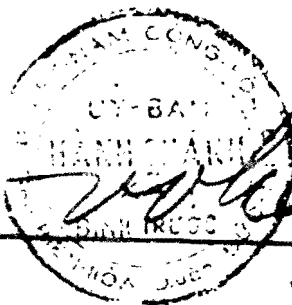


TỈNH BIÊN HÒA

thị trấn: 4 đường Chủ tịch
Huyện thành phố Xã Bình Trươc
trên
ngày 11 tháng 1 năm 1988
TỔNG TỈNH TRƯỞNG
CHỦ SỰ PHÒNG HỒ X

NGUYỄN-KIM-SING

TRƯỞNG ĐỒ



VÕ-HẢI-RIEU

Tên, họ đầu nhĩ:	PHAN CA DAO
Phối:	Nam
Sinh:	Mười lăm tháng ba dương lịch, năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám
Ngày, tháng, năm	
Tên:	Bảo Sinh Phước Lộc Biênhoa
Chợ:	Phan nhật Nam
Tuổi:	Hai mươi sáu tuổi
Nghề - nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	Bình Trươc Biênhoa
Mẹ:	Lê thị Dung
Tuổi:	Hai mươi tuổi
Nghề - nghiệp:	Nội trợ
Cư trú tại:	Bình Trươc Biênhoa
Vợ:	Vợ chính
Nơi khai:	Cao thị Ba
Tuổi:	Mười chín tuổi
Nghề - nghiệp:	Mỹ nghệ sinh
Cư trú tại:	Bình Trươc
Ngày khai:	Mười tám tháng ba năm 1969
Người chứng thứ nhất:	Lê thanh Long
Tuổi:	Hai mươi hai tuổi
Nghề - nghiệp:	Thương mại
Cư trú tại:	Bình Trươc
Người chứng thứ nhì:	Lê ngọc Đăng
Tuổi:	Hai mươi tuổi
Nghề - nghiệp:	Đuân bán
Cư trú tại:	Bình Trươc

Người khai,

Bình Trươc, ngày 18 tháng ba 1988
U.V. Hộ-Tịch Hai người chứng,

Cao thị Ba

Võ hải Triều

Lê thanh Long

Lê ngọc Đăng

Xã thị trấn : Trung Dũng

Thị xã quận: Biên Hòa

Thành phố, tỉnh: Đông Ngai .

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

GLẤY KHAI SANH

MAU HT2 P3

66: 122

Quyida sh :

[illegible]

Họ và tên	NGUYỄN - KHÁNH - THÀNH		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng, năm	17.06.1985 (mười bảy tháng sáu năm một chín tám lăm) .		
Nơi sinh	Nhà Hồ sinh Phường HÒA - BÌNH .		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh	NGUYỄN - VĂN - THÀNH 1959	LÊ - THỊ - DUNG 1948	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt - Nam	Việt - Nam	
Nghề nghiệp	C.N.V. Sở Điện Lực T.P Hồ Chí Minh	C.N.V.Sở Điện Lực Đồng Nai	
Nơi ĐKKK thường trú	Ấp 2, xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi TP.HCM	11 .QL.1 .Khóm 4 Phường Trung Dũng - B.H .	
Họ tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	LÊ - THỊ - DUNG , sinh năm 1948 , ngụ tại số : 11 QL.1 Khóm 4 Phường Trung Dũng - B.Hòa .Đ.Nai .		

SA 56-1474-286-18

Ngày 01 tháng 10 năm 1980
TM. UBND ĐIỂM ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ CỦA CHỦ TỊCH UBND

TM. USNE



PHÓ CHỦ TỊCH

Đã ký ngày 28 tháng 6 năm 1985
(ký tên và đóng dấu ghi rõ họ tên và chức vụ)

T/M. U. B. N. D. PHƯƠNG TRUNG-DUNG

K/T CHỦ-TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Memoranda
An. Key

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã phường Thượng Tân

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 48Huyện, Quận Tân UyênQuyển 01Tỉnh, Thành phố Sông Bé

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN KHOA TỬ ĐÌ Nam hay Nữ NamNgày, tháng, năm sinh 16-11-1974 ngày mười sáu tháng mười một năm một ngàn chín trăm bảy mươi tưNơi sinh xã Bình Phước (giành hòa)Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trần Thị Xiem</u>	<u>Nguyễn Văn Lộc</u>
Tuổi	<u>1943</u>	<u>1934</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt nam</u>	<u>Việt nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>chết</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp 5, xã Thượng Tân</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần Thị Xiem, 1943, Ấp 5 xã Thượng Tân, Tân Uyên, Sông Bé
Số giấy chứng minh nhân dân: 280.231.851Đăng ký ngày 23 tháng 11 năm 1977

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN xã Thượng TânXiem

Chức tịch

Trần Thị XiemĐã ký: Đoàn Quang Trung

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 04 năm 1989

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

T/M UBND xã Thượng TânNguyễn Hoàng Hiệp

KHAI SANH

Số hiệu

Tên, họ ấu nhi: Nguyễn Văn Thành
Phái: Nam
Sanh: Ngày mùng sáu tháng mười hai năm một nghìn chín trăm năm mươi chín (06.12.1959)

Tại: Xã Nam-Thập, Quận Đông-Orange, TP-thị SA-NANG.

Cha: Nguyễn Văn Khánh
(Tên, họ)
Tuổi: 27 tuổi

Nghề: Quản nhân

Cư-trú tại: Đội 1 Hàng-chính 4.K.B.C.4.34

Mẹ: Nguyễn Thị Quý
(Tên, họ)
Tuổi: 22 tuổi

Nghề: Đưa bán

Cư-trú tại: Trại gia-đình binh-dã Trung-Đoàn 4.

Vợ: Tự chính
(Chính hay thất)
Người khai: Nguyễn Văn Khánh
(Tên, họ)
Tuổi: 27 tuổi

Nghề: Quản nhân

Cư-trú tại: Đội 1 Hàng-chính 4.K.B.C.4.34

Ngày khai: Ngày mùng sáu tháng mười hai năm một nghìn chín trăm năm mươi chín.

Người chứng thứ nhất: Nguyễn Văn Đoàn
(Tên, họ)
Tuổi: 28 tuổi

Nghề: Quản nhân

Cư-trú tại: Đội 1 Hàng-chính 4.K.B.C.4.34

Người chứng thứ nhì: Nguyễn Trí Lưu
(Tên, họ)
Tuổi: 27 tuổi

Nghề: Quản nhân

Cư-trú tại: Đội 1 Hàng-chính 4.K.B.C.4.34

Lập tại xã Nam - Thập, ngày 19 tháng 12 năm 19 59

Người khai,
Nguyễn Văn Khánh

Hộ - lại,

Nhân - chứng

Nguyễn Văn Đoàn
Nguyễn Trí Lưu

Trần Văn Xim

12/12/1959
T.L. THI-TRƯỞNG
Chức Sự Hành-Chánh

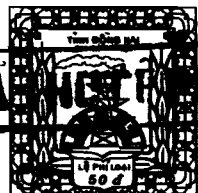
TRẦN-VĂN-XIM

VÕ-VĂN-TRIÊM

SAO BẢN CHÍNH

14/04/59
CÔNG CHỨNG VIỆN

Nhà sách MINH-TÂN 129 Đại-Lộ Học-Lập Đà-Nẵng



MIỄN LỆ-PHÍ
VI-DANG

FROM: LÊ THỊ DUNG.

11 QUỐC LỘ I - P. TRUNG DŨNG
BIÊN-HÒA - ĐỒNG NAI
VIỆT-NAM.

Chị 2/12

vợ đã ly dị của (Phạm Nhật Nam)
~~con của~~ tự nhân
có 2 con &

Chị Thờ xem lại